

Số: 122 /KH-BCĐ

Bình Phước, ngày 03 tháng 4 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số năm 2024**

Căn cứ Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 08/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 27/TTr-STTTT ngày 21/3/2024,

Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số năm 2024 cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

Chỉ đạo, điều phối các ngành, địa phương đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh; trong đó xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của Thủ trưởng các sở, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố trong việc triển khai thực hiện chủ đề chuyển đổi số của quốc gia năm 2024 về phát triển kinh tế số với 04 trụ cột công nghiệp công nghệ thông tin, số hóa các ngành kinh tế, quản trị số, dữ liệu số - động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; nâng cao chỉ số chuyển đổi số của tỉnh Bình Phước trong nhóm 10 địa phương dẫn đầu cả nước về chuyển đổi số năm 2024; từng bước thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Ban Chỉ đạo đề ra các nội dung, giải pháp để các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh chuyển đổi số. Trong năm 2024, tập trung chỉ đạo, ưu tiên nguồn lực để đạt được các chỉ tiêu quan trọng về chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

**II. CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU**

Stt	Chỉ tiêu	Thủ trưởng Cơ quan theo dõi, đôn đốc	Cơ quan chủ trì thực hiện
I	Về Hạ tầng số		
1	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 90%	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, xã, các doanh nghiệp viễn thông

2	Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng internet băng thông rộng cấp quang đạt trên 90%	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, xã, các doanh nghiệp viễn thông
3	Tỷ lệ dân số được phủ sóng bởi mạng di động đạt 100%	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, xã; các doanh nghiệp viễn thông
<b>II Về chính quyền số</b>			
1	Tỷ lệ thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt 100%.	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, xã
2	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến có phát sinh hồ sơ trực tuyến đạt 100%.	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, xã
3	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý hoàn toàn trực tuyến (toàn trình) đạt 80%.	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành; UBND các huyện, thị xã thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn
4	Tỷ lệ số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn
5	Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, xã
6	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 70%.	Chánh Văn phòng UBND tỉnh	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, xã
7	Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia đạt trên 70%	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, xã
8	Tỷ lệ các hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý đạt 50%.	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, xã
9	Tỷ lệ cơ quan nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục (không áp dụng đối với dữ liệu phục vụ công tác quân sự, quốc phòng) đạt 50%.	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành
10	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật): Cấp tỉnh đạt 100%, cấp	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền	Các sở, ngành; UBND cấp huyện, xã

	huyện đạt 95%, cấp xã đạt 80%.	thông	
11	Tỷ lệ UBND cấp xã (đạt nông thôn mới nâng cao) có trang thông tin điện tử đạt 100%.	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, xã
12	Tỷ lệ hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh đảm bảo an toàn theo cấp độ quy định đạt 100%.	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thị xã, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn
<b>III Về Kinh tế số</b>			
1	Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP 10%	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Cục Thống kê tỉnh (khi Tổng cục Thống kê công bố)
2	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 50%.	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa
3	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%.	Cục trưởng Cục thuế tỉnh	UBND cấp huyện
<b>IV Về Xã hội số</b>			
1	Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh cài đặt ứng dụng “Binhphuoc today” đạt 70%	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, xã
2	Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử, sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt 50% trở lên	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, xã
3	Tỷ lệ dân số trưởng thành đủ điều kiện có tài khoản định danh điện tử mức 2 đạt 100%.	Giám đốc Công an tỉnh	UBND cấp huyện, xã
4	Tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 90%.	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, xã; các doanh nghiệp viễn thông
5	Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác đạt 85%.	Giám đốc Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh	UBND cấp huyện, xã
6	Tỷ lệ người dân trong độ tuổi lao động được đào tạo kỹ năng số cơ bản đạt trên 70%.	Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	UBND cấp huyện, xã
7	Tỷ lệ dân số trưởng thành có sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt trên 50%.	Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông	UBND cấp huyện, xã

8	Tỷ lệ dân số trưởng thành dùng dịch vụ tư vấn sức khỏe trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa đạt trên 30%.	Giám đốc Sở Y tế	UBND cấp huyện, xã
9	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 95%.	Giám đốc Sở Y tế	UBND cấp huyện, xã
10	Tỷ lệ các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng, giáo dục nghề nghiệp hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 100%.	Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	UBND cấp huyện
11	Tỷ lệ các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông hoàn thiện được mô hình quản trị số, hoạt động số, chuẩn hóa dữ liệu số, kho học liệu số mở đạt 90%.	Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo	UBND cấp huyện

### III. CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

#### 1. Nhiệm vụ chung

- Ban Chỉ đạo tập trung chỉ đạo, giám sát, kiểm tra, đôn đốc xây dựng và triển khai Chương trình, Kế hoạch, Dự án thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 312/KH-UBND ngày 13/10/2021 của UBND tỉnh.

- Tham mưu Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo năm 2024, kết hợp với khen thưởng năm 2023.

- Triển khai công tác kiểm tra hoạt động chuyển đổi số tại các sở, ban, ngành; các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh;

- Tổ chức các Phiên họp toàn thể Ban Chỉ đạo:

+ Họp Ban Chỉ đạo đánh giá công tác triển khai hoạt động 6 tháng đầu năm và triển khai các nhiệm vụ 6 tháng cuối năm.

+ Họp Thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số để xin chủ trương danh mục dự án năm 2025.

+ Họp Ban Chỉ đạo đánh giá công tác triển khai nhiệm vụ năm 2024 và triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2025.

- Công bố xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các sở, ban, ngành, địa phương của tỉnh;

- Tổ chức các đoàn đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm về chuyển đổi số và đô thị thông minh tại các tỉnh bạn và các tập đoàn công nghệ;

- Tổ chức các buổi làm việc song phương với các tập đoàn, doanh nghiệp lớn về công nghệ để tham vấn các nội dung về chuyển đổi số và thu hút, phát triển doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh.



## 2. Nhiệm vụ cụ thể

### 2.1. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông

a) Tham mưu Báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước và tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo năm 2024, kết hợp với khen thưởng năm 2023 (**hoàn thành trong tháng 4/2024**).

b) Theo dõi, đưa giải pháp cải thiện chỉ số DTI tỉnh Bình Phước năm 2024, phân đầu duy trì chỉ số chuyển đổi số của tỉnh trong nhóm 10/63 tỉnh thành.

c) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số:

- Tiếp tục tập trung nâng cao công tác chỉ đạo tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho người dân, đặc biệt ở vùng nông thôn và vùng xa.

- Tổ chức các Hội nghị, Hội thảo, Tọa đàm về chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, đô thị thông minh quy mô cấp tỉnh; tổ chức triển khai hiệu quả, có ý nghĩa thiết thực các hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số tỉnh Bình Phước năm 2024.

d) Xây dựng cơ chế, chính sách về chuyển đổi số:

- Trình UBND tỉnh ban hành: Quy định về phát triển, quản lý và sử dụng các nền tảng dùng chung trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quy định về chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh (**hoàn thành trong tháng 8/2024**).

- Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch Tổ chức Ngày Chuyển đổi số tỉnh Bình Phước năm 2024 (**hoàn thành trong tháng 9/2024**).

- Kế hoạch chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị tỉnh Bình Phước năm 2025 (**hoàn thành trong Quý I/2025**).

- Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Bình Phước phiên bản 3.0 (**hoàn thành trong tháng 12/2024**).

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai các Chiến lược, Thể chế, Chính sách và chỉ đạo thuộc lĩnh vực quản lý (*khi Chính phủ, Bộ, ngành ban hành*).

e) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về chuyển đổi số:

- Thực hiện nhiệm vụ Thường trực Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số tỉnh, tham mưu tổ chức các Hội nghị họp Ban Chỉ đạo định kỳ theo Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo và trao đổi học tập kinh nghiệm hợp tác với một số tỉnh, thành phố về chuyển đổi số.

- Triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và của UBND tỉnh về chuyển đổi số để thúc đẩy phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Thường xuyên rà soát, phát hiện, triển khai, hướng dẫn và nhân rộng các mô hình chuyển đổi số ở cơ sở có cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả cho các đơn vị khác trên địa bàn tỉnh.



- Chỉ đạo duy trì, tiếp tục kết nối, khai thác hiệu quả dữ liệu hiện đang được chia sẻ qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh Bình Phước (LGSP) và kết nối qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP).

- Chủ trì, hướng dẫn các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định của Chính phủ, của các Bộ, ngành Trung ương; các quy định của tỉnh về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Đặc biệt, tăng cường chỉ đạo, đảm bảo việc lập Đề cương dự toán chi tiết, Dự án đảm bảo chất lượng theo quy định của Chính phủ.

- Thực hiện khảo sát, đánh giá, chấm điểm chỉ số DTI, trình UBND tỉnh kết quả đánh giá xếp loại mức độ chuyển đổi số trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2024.

f) Duy trì, vận hành, phát triển hạ tầng số:

- Duy trì, vận hành hoạt động của Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh phục vụ chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; rà soát hạ tầng Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, khảo sát nhu cầu sử dụng tài nguyên phục vụ chuyển đổi số của các sở, ngành, địa phương để chủ động xây dựng, triển khai phương án đảm bảo tài nguyên lưu trữ, năng lực xử lý đáp ứng nhu cầu của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì, phát triển, nâng cao chất lượng hạ tầng mạng WAN, mạng truyền số liệu chuyên dùng theo hướng thuê dịch vụ từ các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức làm việc với các doanh nghiệp viễn thông để có chính sách, giải pháp nâng cao tỷ lệ dân số trưởng thành có điện thoại thông minh đạt trên 90%, tỷ lệ hộ gia đình có đường internet cáp quang băng rộng đạt trên 90%.

g) Duy trì, vận hành, phát triển dữ liệu, nền tảng, các ứng dụng, dịch vụ số dùng chung:

- Vận hành hiệu quả Trung tâm Giám sát thông minh (IOC) tỉnh, Kho dữ liệu số của tỉnh.

- Đảm bảo việc vận hành Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của tỉnh được thông suốt; hỗ trợ, hướng dẫn kỹ thuật, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm nhiệm vụ giải quyết TTHC tại bộ phận một cửa các cấp về thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.

- Tiếp tục duy trì, cập nhật, phát triển hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, Công Thông tin điện tử của tỉnh, Cổng dữ liệu mở (Open Data) tỉnh, Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc, Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh, Hệ thống họp trực tuyến, Hệ thống thư điện tử công vụ; Hệ thống thông tin địa lý Bình Phước (GIS); LGSP...

h) Phát triển nguồn nhân lực số:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với Cục chuyển đổi số Quốc gia - Bộ Thông tin



và Truyền thông tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP để đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân nhằm đưa người dân lên môi trường số để người dân được tiên phong sử dụng các công nghệ số hiện nay.

- Triển khai đào tạo 50 chuyên gia theo nhiệm vụ tại Quyết định số 1812/QĐ-UBND về Đề án “phát triển nguồn nhân lực Công nghệ thông tin tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ chuyên trách về Công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin mạng và Tổ công nghệ số cộng đồng và Đề án 06/CP các cấp.

k) Đảm bảo an toàn thông tin:

- Tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tuân thủ quy định pháp luật và tăng cường bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ (*hoàn thành trước 25/3/2024*).

- Theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn thành 100% việc phân loại, xác định, phê duyệt Hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ tại Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, thời gian hoàn thành: *trước ngày 01/6/2024*.

- Duy trì Hệ thống Trung tâm giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) để giám sát, quản lý bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh, đảm bảo 100% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước được giám sát trực tiếp và kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

- Tiếp tục tăng cường giám sát, phát hiện và xử lý các sự cố, xây dựng các phương án ứng cứu, xử lý sự cố tấn công mạng cho các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước.

## 2.2. Giám đốc Công an tỉnh

- Chủ động nghiên cứu, phối hợp đơn vị liên quan đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét mở “*chiến dịch 4 phủ*”.

- Tập trung lãnh đạo, quyết tâm, quyết liệt chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Cơ quan Thường trực Tổ công tác Đề án 06/CP tỉnh đã giao tại Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 23/01/2024 của UBND tỉnh triển khai, thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia năm 2024 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của Chính phủ, Bộ Công an.

- Theo dõi, triển khai thực hiện các mô hình theo Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 27/9/2023 của UBND tỉnh về triển khai các mô hình trong Đề án

“Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước”.

- Thường xuyên theo dõi, quản lý, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 05/3/2024 của UBND tỉnh về tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án “phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục tham mưu triển khai quản lý, vận hành khai thác hệ thống Trung tâm camera giám sát an ninh, giao thông đã được đầu tư, đưa vào hoạt động. Đồng thời, chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan triển khai đầu tư, mở rộng hệ thống camera giám sát an ninh, giao thông (*giai đoạn 05*) theo đúng tiến độ, hiệu quả đề ra

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thành lập Đoàn kiểm tra đánh giá phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương theo cấp độ đảm bảo quy định của pháp luật.

- Thực hiện giám sát, phát hiện và xử lý hoặc phối hợp với các cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý tin giả, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

### **2.3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tập trung thực hiện giải quyết TTHC cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến: Rà soát, hoàn thiện môi trường pháp lý, cơ chế, chính sách để triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

- Theo dõi, đôn đốc các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn tỉnh Bình Phước tại Quyết định số 127/QĐ-UBND, ngày 16/01/2024 của UBND tỉnh.

- Đẩy mạnh rà soát, kiến nghị, đề xuất các phương án đơn giản hóa TTHC và quy định có liên quan đang còn vướng mắc, bất cập hoặc không còn phù hợp, gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống của người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục rà soát các nội dung khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh liên quan đến chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để yêu cầu Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị xây dựng phần mềm sớm cập nhật, hoàn thiện để phần mềm vận hành đảm bảo hiệu quả, phù hợp với điều kiện hạ tầng, nguồn lực thực tiễn của tỉnh.

### **2.4. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, lĩnh vực, duy trì, cập nhật bộ dữ liệu về





các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh hiển thị trên dashboard của Hệ thống tổng hợp thông tin kinh tế - xã hội, đảm bảo phục vụ kịp thời, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu tích hợp cơ sở dữ liệu quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 vào hệ thống GIS của tỉnh;

- Phát triển, quản lý CSDL doanh nghiệp tỉnh đồng bộ với CSDL doanh nghiệp quốc gia.

- Tiếp tục hỗ trợ việc đăng ký và thành lập doanh nghiệp công nghệ số mới, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ số về thủ tục gia nhập thị trường; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển ứng dụng, sử dụng các sản phẩm công nghệ số; giới thiệu doanh nghiệp tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số (SMEDx) và nâng cao nhận thức của doanh nghiệp về chuyển đổi số.

## 2.5. Giám đốc Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông và các đơn vị có liên quan, căn cứ vào khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thuộc nguồn vốn quản lý, thực hiện quyết toán theo quy định.

- Duy trì, đảm bảo an toàn thông tin các phần mềm: Hệ thống thông tin quản lý và kho bạc (TABMIS), Hệ thống cấp mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện các phần mềm: Quản lý tài sản công, Kế toán hành chính sự nghiệp, Kế toán xã/phường, Kế toán Quỹ vì người nghèo, Biên lai điện tử...đảm bảo việc triển khai các phần mềm đồng bộ trên địa bàn tỉnh, phát triển đồng bộ với hệ thống dùng chung thông tin của tỉnh và cơ sở dữ liệu quốc gia.

## 2.6. Giám đốc Sở Công Thương

- Cập nhật, phát triển CSDL ngành; cập nhật thông tin lớp CSDL quy hoạch, hạ tầng công nghiệp và thương mại, hạ tầng về đường dây, trạm điện trên nền GIS dùng chung tỉnh Bình Phước.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 18/4/2022 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 1968/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại", Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 17/01/2024 về phát triển thương mại điện tử tỉnh Bình Phước năm 2024.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ nông dân trên địa bàn tỉnh tham gia các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế *nhằm quảng bá, giới thiệu các sản phẩm, hàng hóa đặc trưng, tiêu biểu, tiềm năng của tỉnh*.

## 2.7. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tích hợp, kết nối, liên thông phục vụ chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu tài nguyên và môi trường trên nền tảng IOC của tỉnh.

- Có giải pháp phù hợp đẩy nhanh tiến độ số hóa dữ liệu địa chính. Thời gian hoàn thành: **trong tháng 9/2024**.

- Chủ trì, tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bình Phước (**trong tháng 3/2024**).

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định Quy chế quản lý, vận hành và khai thác phần mềm Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước (**hoàn thành trước 30/5/2024**).

- Duy trì, vận hành ổn định hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL) gồm hệ thống cơ sở dữ liệu đất đai và các cơ sở dữ liệu thành phần (*CSDL thông tin quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, CSDL thống kê kiểm kê đất đai, CSDL giá đất...*) tiếp tục số hóa và chuẩn hóa thông tin để hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai của 11 huyện, thị xã, thành phố, hệ thống cơ sở dữ liệu ngành tài nguyên và môi trường, hệ thống quan trắc môi trường tự động; triển khai việc tích hợp hệ thống quản lý đất đai vào hệ thống GIS của tỉnh.

## 2.8. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, thúc đẩy, khuyến khích các doanh nghiệp, Hợp tác xã, nông dân ứng dụng công nghệ số trong các hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý điều hành từ đó hình thành các doanh nghiệp số, hợp tác xã số, nông dân số, nông thôn số; hướng dẫn, khuyến khích nông dân thực hiện thương mại điện tử trong nông nghiệp tập trung vào các sản phẩm OCOP, sản phẩm hàng hóa chủ lực, những sản phẩm đã ứng dụng các quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GAP, VietGAP...

- Phát triển hệ thống thông tin và CSDL chuyên ngành quản lý nông nghiệp và nông thôn.

- Triển khai thực hiện một số các mục tiêu, nhiệm vụ tại Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 25/4/2023 của UBND tỉnh về triển khai Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2023 - 2025. Tập trung mục tiêu phấn đấu triển khai xây dựng ít nhất 01 thôn/xã thông minh tại mỗi huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở để tổng kết và nhân ra diện rộng.

## 2.9. Giám đốc Sở Xây dựng

- Chủ trì, tổ chức thực hiện cập nhật đầy đủ cơ sở dữ liệu quy hoạch xây dựng do Sở Xây dựng tổ chức lập lên nền tảng GIS của tỉnh làm cơ sở để thu hút đầu tư, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch đúng quy định. Trên cơ sở tham khảo mô hình triển khai GIS của các tỉnh để chủ động tham mưu UBND tỉnh triển khai, đảm bảo đúng quy định.

- Hướng dẫn, đôn đốc UBND các huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan

được giao tổ chức lập quy hoạch cập nhật cơ sở dữ liệu quy hoạch xây dựng lên nền tảng GIS của tỉnh.

### **2.10. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ**

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông mời gọi các nhà khoa học đề xuất, đặt hàng các nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

### **2.11. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả việc thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tuyên truyền các điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng tạo trong việc thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục tạo sự đồng thuận và tích cực hưởng ứng của người dân.

- Xây dựng hệ thống CSDL ngành giáo dục và triển khai tích hợp các hệ thống quản lý nhà trường vào hệ thống CSDL dùng chung của tỉnh.

- Tiếp tục phát triển CSDL bài giảng điện tử, hệ thống trường học số, công cụ chuyển đổi số toàn diện phục vụ đổi mới hoạt động dạy và học cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai nghiên cứu và chuẩn bị các điều kiện để triển khai ứng dụng AI trong dạy học từ năm 2025.

### **2.12. Giám đốc Sở Y tế**

- Chủ trì triển khai thực hiện hiệu quả việc thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tuyên truyền các điển hình tiên tiến, cách làm hay, sáng tạo trong việc thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở y tế tạo sự đồng thuận và tích cực hưởng ứng của người dân.

- Triển khai và duy trì hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử của tỉnh; Phần mềm đấu thầu thuốc; Cập nhật hệ thống báo cáo điều hành thông minh (dashboard) phục vụ công tác chỉ đạo chuyên môn ngành y tế trên hệ thống IOC của tỉnh.

### **2.13. Giám đốc Sở Nội vụ**

Trên cơ sở đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm, giai đoạn theo quy định của pháp luật, trong đó lồng ghép việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số.

Tổ chức ứng dụng hiệu quả các nền tảng chuyển đổi số dùng chung của toàn ngành Nội vụ tỉnh gồm: Hệ thống Phần mềm Quản lý thông tin cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bình Phước; Hệ thống Phần mềm theo dõi, đánh giá, xác định chỉ số cải cách hành chính (PAR Index) của các sở, ban, ngành cơ quan thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Hệ thống phần mềm thi đua khen thưởng tỉnh

## **2.14. Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Bình Phước**

Thúc đẩy triển khai toàn diện các phương thức thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt; ứng dụng công nghệ hiện đại, cung ứng sản phẩm dịch vụ thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt theo hướng thuận tiện, dễ dàng và an toàn hơn, tạo nền móng phát triển giao dịch trực tuyến và phát triển kinh tế số.

Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phát triển thanh toán không dùng tiền mặt theo Quyết định số 2006/QĐ-NHNN ngày 17/12/2021 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025”; Triển khai thực hiện Quyết định số 32/QĐ-BPH4 ngày 31/3/2022 của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Bình Phước ban hành Kế hoạch chuyển đổi số ngành Ngân hàng tỉnh Bình Phước đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Sở Thông tin và Truyền thông (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo) có trách nhiệm:**

- Đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo; các sở, ban, ngành, và UBND các cấp huyện, xã triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch định kỳ hằng Quý (*trước ngày 25 của tháng cuối Quý*), kịp thời đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh - Trưởng Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.
- Tăng cường công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.
- Phối hợp với Sở Tài chính để lập và phân bổ kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo.

#### **2. Các thành viên Ban Chỉ đạo:**

- Phối hợp trong công tác chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch này.
- Trên cơ sở Kế hoạch của Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo là Thủ trưởng các sở, ngành, cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công để cụ thể hóa thành các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể nhằm triển khai thực hiện hiệu quả.
- Phối hợp, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ban, ngành, địa phương mình.
- Chủ động đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo những nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của sở, ban, ngành cần có sự chỉ đạo, phối hợp, đôn đốc từ Ban Chỉ đạo.
- Định kỳ hằng Quý (*trước ngày 20 của tháng cuối Quý*) tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi trách nhiệm theo Quy

chế làm việc của Ban Chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo về Chuyển đổi số năm 2024, đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung của Kế hoạch. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động đề xuất, gửi Sở Thông tin và Truyền thông - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo và UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCD CDS tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, PVX(Thắng-KH08).

**TRƯỞNG BAN**  
  
**CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Trần Tuệ Hiền**

